

THỰC HÀNH VIẾT CÁC SỐ ĐO DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN

Bài 1: Viết số thập phân thích hợp vào chỗ trống:

Bảng đơn vị đo độ dài

--	--	--	--	--	--	--

Bảng đơn vị đo khối lượng

--	--	--	--	--	--	--

a) 5m 16cm =m 9dm 4cm =m 5hm 20m = m 3458 cm =m	2m 59dm =m 35hm 6dam =km 35m 6cm =dam 3km 7m =hm
b) 9,5 m = cm 1, 7dm = mm 2,506 km =m	1,05km = m 60,03m = cm 5,5 dm = mm
b, 4 tấn 5kg =tấn 3 tấn 15kg =tấn 5tạ 20kg= tạ 3458 kg =tạ	3,5kg =g 3,005kg =g 4,6 tấn =tạ 5,02 tạ =kg

Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

a) 2 dam² 59dm² =dam² 3ha 6 m² =m² 15m² 26cm² =m² 3km² 7m² =km 7m² 205cm² =m²	b) 4,01 m² =dm² 2,001 m² =cm² 30,01 m² =cm² 5,8 ha =m² 4,005 km² =m²
---	--